TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Gia đình trong cộng đồng Khmer Nam Bộ: từ ngôi chùa đến nếp nhà

ISSN: 2734-9195 10:10 19/06/2026

Dưới ảnh hưởng của Phật giáo Nam tông Khmer, gia đình không chỉ thực hiện chức năng tái sản xuất xã hội mà còn là nơi truyền thụ đạo đức, bảo tồn bản sắc văn hóa và củng cố sự cố kết cộng đồng.

Phật giáo Nam tông Khmer *và sự hình thành hệ giá trị gia đình trong bối cảnh hiện đại.*

Tóm tắt

Gia đình là thiết chế xã hội cơ bản, đồng thời là không gian đầu tiên hình thành nhân cách, truyền thụ các giá trị văn hóa và duy trì sự liên tục của cộng đồng. Trong cộng đồng Khmer Nam Bộ, gia đình không chỉ thực hiện chức năng sinh học và kinh tế mà còn là trung tâm bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc, nơi các giá trị của Phật giáo Nam tông Khmer được chuyển hóa thành chuẩn mực đạo đức và lối sống hằng ngày.

Trên cơ sở tiếp cận liên ngành giữa Phật học ứng dụng, **văn hóa** học và nhân học văn hóa, bài viết phân tích mối quan hệ giữa gia đình, ngôi chùa và phum sóc trong đời sống người Khmer Nam Bộ. Kết quả nghiên cứu cho thấy Phật giáo Nam tông Khmer có vai trò quan trọng trong việc hình thành và duy trì hệ giá trị gia đình với các đặc trưng nổi bật như hiếu kính, từ bi, vị tha, cộng sinh và trách nhiệm cộng đồng. Đồng thời, gia đình Khmer tiếp tục giữ vai trò cầu nối giữa truyền thống và hiện đại trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất mô hình lý thuyết *"Tam giác văn hóa - đạo đức Khmer Nam Bộ"*, gồm ba thiết chế trung tâm: gia đình, chùa và phum sóc, như một cấu trúc văn hóa - xã hội góp phần bảo tồn bản sắc dân tộc, củng cố vốn xã hội, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và thúc đẩy phát triển bền vững trong kỷ nguyên mới.

Từ khóa: Gia đình Khmer Nam Bộ; Phật giáo Nam tông Khmer; phum sóc; văn hóa gia đình; Phật học ứng dụng; vốn xã hội.

Abstract

Family is a fundamental social institution and the primary setting in which personality, cultural values, and community continuity are formed and transmitted. Within the Khmer community of Southern Vietnam, the family performs not only biological and economic functions but also serves as a key institution for preserving ethnic cultural identity, where the values of Theravāda Buddhism are transformed into everyday moral norms and social practices. Employing an interdisciplinary approach that integrates Applied Buddhist Studies, Cultural Studies, and Cultural Anthropology, this article examines the relationship between family, pagoda, and phum sóc (traditional Khmer settlements) in the cultural life of the Southern Khmer community. The findings indicate that Theravāda Buddhism plays a significant role in shaping and sustaining family values characterized by filial piety, compassion, altruism, communal solidarity, and social responsibility. At the same time, Khmer families continue to function as a bridge between tradition and modernity in the context of digital transformation and international integration. Based on these findings, the study proposes the theoretical model of the **"Southern Khmer Cultural-Ethical Triangle"**, consisting of three core institutions family, pagoda, and phum sóc as a cultural and social structure that contributes to the preservation of cultural identity, the strengthening of social capital, the promotion of national solidarity, and sustainable development in the new era.

Keywords: Southern Khmer family; Theravāda Buddhism; phum sóc; family values; Applied Buddhist Studies; social capital.

Đặt vấn đề

Trong tiến trình phát triển của mọi dân tộc, gia đình luôn được xem là tế bào của xã hội, là môi trường đầu tiên hình thành nhân cách và truyền thụ các giá trị văn hóa. Đối với cộng đồng Khmer Nam Bộ, vai trò ấy càng trở nên đặc biệt khi gia đình không tồn tại như một đơn vị độc lập mà gắn bó hữu cơ với ngôi chùa và cộng đồng phum sóc.

Nếu trong nhiều cộng đồng khác, gia đình chủ yếu thực hiện chức năng sinh sản, giáo dục và kinh tế, thì trong xã hội Khmer Nam Bộ, gia đình còn là nơi lưu giữ ngôn ngữ dân tộc, bảo tồn ký ức văn hóa, thực hành tín ngưỡng và truyền trao những giá trị đạo đức của Phật giáo Nam tông Khmer.

Trong bối cảnh hiện nay, quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa, di cư lao động và chuyển đổi số đang làm thay đổi sâu sắc cấu trúc gia đình truyền thống. Những biến đổi ấy đặt ra yêu cầu cần nghiên cứu lại vai trò của gia đình Khmer Nam Bộ như một nguồn lực văn hóa nội sinh phục vụ phát triển bền vững.

Phương pháp nghiên cứu

Bài viết được triển khai theo cách tiếp cận liên ngành giữa Phật học ứng dụng, văn hóa học và nhân học văn hóa nhằm làm rõ vai trò của gia đình trong cộng đồng Khmer Nam Bộ dưới tác động của Phật giáo Nam tông Khmer. Nghiên cứu vận dụng phương pháp phân tích văn bản đối với các kinh điển Phật giáo Nam tông và các tài liệu liên quan đến văn hóa Khmer Nam Bộ; đồng thời kết hợp phương pháp lịch sử - logic để nhận diện quá trình hình thành và phát triển của các giá trị gia đình trong bối cảnh văn hóa – xã hội đặc thù của người Khmer.

Phương pháp so sánh văn hóa được sử dụng để đối chiếu những đặc trưng của gia đình Khmer với các mô hình gia đình truyền thống khác ở Việt Nam, qua đó làm nổi bật những nét riêng trong cấu trúc và hệ giá trị văn hóa Khmer.

Nghiên cứu cũng vận dụng phương pháp phân tích diễn ngôn đối với một số truyện kể dân gian Khmer nhằm nhận diện các mô thức ứng xử, chuẩn mực đạo đức và quan niệm về gia đình được lưu truyền trong cộng đồng.

Trên cơ sở tổng hợp và diễn giải các kết quả nghiên cứu liên quan đến gia đình, văn hóa và vốn xã hội, bài viết góp phần làm rõ mối quan hệ giữa giáo lý Phật giáo Nam tông Khmer với sự hình thành, duy trì và phát huy hệ giá trị gia đình trong cộng đồng Khmer Nam Bộ hiện nay.

Gia đình Khmer Nam Bộ trong không gian văn hóa phum sóc

Gia đình - tế bào văn hóa của cộng đồng Khmer

Khác với nhiều mô hình xã hội hiện đại đề cao tính cá nhân, gia đình Khmer Nam Bộ được hình thành trên nền tảng cộng đồng.



Hình minh họa. Nguồn: Internet

Trong nhận thức truyền thống, mỗi gia đình luôn là một phần của phum sóc.

Mối quan hệ huyết thống, láng giềng và cộng đồng đan xen tạo thành mạng lưới xã hội bền chặt. Điều này giúp hình thành tinh thần tương trợ, chia sẻ và cố kết cộng đồng - một đặc trưng nổi bật của văn hóa Khmer Nam Bộ.

Gia đình vì thế không chỉ là nơi ở mà còn là nơi gìn giữ bản sắc dân tộc.

Phum sóc - gia đình mở rộng của người Khmer

Phum sóc không đơn thuần là đơn vị cư trú.

Đó là một cộng đồng văn hóa.

Trong môi trường ấy, trẻ em được giáo dục không chỉ bởi cha mẹ mà còn bởi ông bà, hàng xóm, nhà chùa và cộng đồng.

Chính sự đan xen giữa giáo dục gia đình và giáo dục cộng đồng đã tạo nên tính cộng sinh đặc trưng của người Khmer Nam Bộ.

Dưới góc độ nhân học văn hóa, phum sóc không chỉ là không gian cư trú mà còn là một thiết chế xã hội truyền thống, nơi các chuẩn mực đạo đức, quan hệ họ hàng, tín ngưỡng và văn hóa cộng đồng được tái tạo liên tục qua các thế hệ. Chính sự gắn kết giữa gia đình, phum sóc và nhà chùa đã tạo nên nền tảng xã hội đặc thù của cộng đồng Khmer Nam Bộ, góp phần duy trì bản sắc văn hóa và củng cố tính cố kết cộng đồng trong suốt tiến trình lịch sử.

Phật giáo Nam Tông Khmer và nền tảng đạo đức gia đình

Ngôi chùa như một thiết chế giáo dục đạo đức

Đối với cộng đồng Khmer Nam Bộ, ngôi chùa không chỉ là trung tâm sinh hoạt tôn giáo mà còn là một thiết chế văn hóa - giáo dục đặc biệt có ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống gia đình và cộng đồng.

Trong lịch sử hình thành và phát triển của cộng đồng Khmer Nam Bộ, chùa vừa là nơi thực hành tín ngưỡng Phật giáo Nam tông, vừa là trường học truyền thống, trung tâm văn hóa và không gian lưu giữ tri thức dân tộc. Nhiều giá trị văn hóa, đạo đức và phong tục tập quán của người Khmer được bảo tồn, trao truyền và tái tạo thông qua các hoạt động của nhà chùa.



Hình minh họa. Nguồn: Internet

Một nét đặc trưng trong đời sống văn hóa Khmer là truyền thống thanh niên nam giới vào chùa tu học một thời gian trước khi lập gia đình. Quá trình tu học này không chỉ nhằm tiếp cận giáo lý Phật giáo mà còn giúp người trẻ học chữ Khmer, tiếp thu tri thức truyền thống, rèn luyện lễ nghĩa và hình thành nhân cách.

Trong môi trường thanh tịnh của chùa, họ được giáo dục về lòng hiếu kính đối với cha mẹ, tinh thần tôn trọng cộng đồng, ý thức trách nhiệm đối với bản thân và xã hội, cũng như các giá trị từ bi, vị tha và hướng thiện của Phật giáo Nam tông Khmer.

Có thể nói, ngôi chùa giữ vai trò như một "trường học đạo đức" của cộng đồng Khmer Nam Bộ. Những giá trị được truyền dạy tại chùa không dừng lại trong phạm vi tôn giáo mà tiếp tục được chuyển hóa thành chuẩn mực ứng xử trong gia đình và đời sống xã hội.

Nhà chùa góp phần quan trọng vào việc hình thành hệ giá trị gia đình Khmer, củng cố sự gắn kết giữa các thế hệ và duy trì bản sắc văn hóa dân tộc trong bối cảnh xã hội không ngừng biến đổi.

Từ giáo lý đến đời sống gia đình

Sức sống bền vững của gia đình Khmer Nam Bộ không chỉ được tạo nên bởi các mối quan hệ huyết thống hay phong tục tập quán truyền thống mà còn bắt nguồn từ sự thẩm thấu sâu sắc của các giá trị Phật giáo Nam tông Khmer trong đời sống hằng ngày. Trải qua nhiều thế hệ, những giáo lý căn bản của đạo Phật đã được cộng đồng Khmer tiếp nhận, chuyển hóa và thực hành như những chuẩn mực đạo đức trong gia đình và xã hội.

Trước hết, tinh thần **từ bi (Karunā)** khuyến khích con người biết yêu thương, cảm thông và giúp đỡ lẫn nhau. Trong đời sống gia đình Khmer, từ bi không chỉ thể hiện ở sự quan tâm giữa cha mẹ và con cái, giữa vợ và chồng mà còn được mở rộng thành trách nhiệm đối với họ hàng, láng giềng và cộng đồng. Cùng với đó, **từ tâm (Mettā)** góp phần nuôi dưỡng sự hòa hợp, bao dung và gắn kết giữa các thành viên trong gia đình, tạo nên môi trường sống giàu tình nghĩa và hạn chế các xung đột xã hội.

Giáo lý về **bố thí (Dāna)** giúp hình thành tinh thần sẻ chia, tương trợ và trách nhiệm cộng đồng. Người Khmer quan niệm rằng sự cho đi không chỉ mang ý nghĩa vật chất mà còn là sự trao gửi lòng nhân ái, góp phần tạo dựng phước lành cho bản thân và gia đình. Đây cũng là nền tảng của tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái vốn là nét đẹp truyền thống trong các phum sóc Khmer Nam Bộ.

Một giá trị quan trọng khác là **giới (Sīla)**. Việc thực hành các nguyên tắc đạo đức cơ bản của Phật giáo giúp con người điều chỉnh hành vi, hướng đến lối sống chân thật, hiền hòa và có trách nhiệm. Trong gia đình, giới luật trở thành nền tảng để xây dựng sự tôn trọng lẫn nhau, giữ gìn hạnh phúc gia đình và hình

thành nhân cách cho thế hệ trẻ.

Quan niệm về **nhân quả (Kamma)** có ảnh hưởng sâu sắc đến nhận thức và hành vi của người Khmer. Niềm tin rằng mọi hành động đều tạo ra kết quả tương ứng khuyến khích mỗi cá nhân sống thiện lành, tránh điều ác và có trách nhiệm với bản thân, gia đình cũng như cộng đồng. Chính tư duy nhân quả đã góp phần củng cố ý thức đạo đức, tinh thần hướng thiện và lối sống hài hòa trong cộng đồng Khmer Nam Bộ.

Các giá trị cốt lõi của Phật giáo Nam tông Khmer không tồn tại như những giáo lý trừu tượng mà đã được chuyển hóa thành các chuẩn mực ứng xử cụ thể trong đời sống gia đình. Thông qua quá trình thực hành thường xuyên trong môi trường gia đình, nhà chùa và cộng đồng phum sóc, những giá trị ấy góp phần hình thành hệ giá trị gia đình Khmer với các đặc trưng nổi bật như hiếu kính, vị tha, cộng sinh, trách nhiệm và hướng thiện. Đây cũng là một trong những nền tảng quan trọng giúp gia đình Khmer Nam Bộ duy trì sự ổn định, gắn kết và bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc trong bối cảnh hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Truyện kể dân gian Khmer và sự hình thành hệ giá trị gia đình

Bên cạnh gia đình, ngôi chùa và cộng đồng phum sóc, kho tàng truyện kể dân gian Khmer Nam Bộ giữ vai trò quan trọng trong việc bảo tồn và truyền thụ các giá trị đạo đức truyền thống. Không chỉ là những sáng tạo văn học dân gian phản ánh đời sống cộng đồng, truyện kể dân gian Khmer còn được xem như một “thư viện đạo đức” lưu giữ những quan niệm về con người, gia đình và xã hội được tích lũy qua nhiều thế hệ.

Trong nhiều truyện cổ tích Khmer Nam Bộ, các nhân vật được cộng đồng tôn vinh thường là những người con hiếu thảo, những người em nhân hậu, những cá nhân biết báo ân, trọng nghĩa tình và sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân vì cộng đồng. Ngược lại, các hành vi bất hiếu, tham lam, ích kỷ, lừa dối hay vô ơn thường bị phê phán và dẫn đến những kết cục không tốt theo logic nhân quả. Thông qua hệ thống hình tượng, cốt truyện và cách giải quyết xung đột, người Khmer gửi gắm những chuẩn mực đạo đức mà cộng đồng mong muốn duy trì và trao truyền cho các thế hệ kế tiếp.

Đáng chú ý, nhiều truyện kể dân gian Khmer phản ánh rõ nét ảnh hưởng của tư tưởng Phật giáo Nam tông đối với đời sống gia đình. Các giá trị như lòng hiếu kính đối với cha mẹ, tinh thần từ bi, sự vị tha, lòng biết ơn và niềm tin vào luật nhân quả xuất hiện với tần suất cao trong nhiều câu chuyện. Điều này cho thấy

giữa văn học dân gian và giáo lý Phật giáo tồn tại mối quan hệ tương tác chặt chẽ, cùng góp phần hình thành nền tảng đạo đức của cộng đồng Khmer Nam Bộ.

Nhiều truyện cổ tích Khmer Nam Bộ về người con hiếu thảo, người em nhân hậu hay những nhân vật biết báo ân, báo nghĩa đều phản ánh quan niệm đạo đức đề cao lòng hiếu kính, sự vị tha và tinh thần cộng đồng. Thông qua hệ thống nhân vật và các tình huống ứng xử, truyện kể dân gian góp phần định hướng những chuẩn mực đạo đức mà cộng đồng mong muốn gìn giữ và trao truyền cho các thế hệ kế tiếp. Các mô thức ứng xử ấy không chỉ tồn tại trong thế giới nghệ thuật dân gian mà còn tiếp tục được tái hiện trong đời sống gia đình Khmer hiện nay, cho thấy mối liên hệ chặt chẽ giữa văn học dân gian và sự hình thành hệ giá trị văn hóa cộng đồng.

Từ góc nhìn văn hóa học, truyện kể dân gian không chỉ phản ánh hiện thực xã hội mà còn thực hiện chức năng giáo dục và tái tạo văn hóa. Thông qua hoạt động kể chuyện trong gia đình, tại các lễ hội cộng đồng hay trong môi trường văn hóa phum sóc, những giá trị đạo đức truyền thống được chuyển giao một cách tự nhiên từ thế hệ này sang thế hệ khác. Chính quá trình ấy đã góp phần hình thành và củng cố hệ giá trị gia đình Khmer Nam Bộ với các đặc trưng nổi bật như hiếu kính, nghĩa tình, cộng sinh, hướng thiện và trách nhiệm cộng đồng.

Có thể nói, truyện kể dân gian Khmer Nam Bộ không chỉ là di sản văn hóa tinh thần quý giá mà còn là một thiết chế giáo dục phi chính thức, góp phần nuôi dưỡng nhân cách con người, bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc và duy trì sự bền vững của gia đình trong đời sống cộng đồng Khmer Nam Bộ.

Gia đình Khmer Nam Bộ trong bối cảnh xã hội hiện đại

Quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế đang tạo ra những biến đổi sâu sắc trong đời sống gia đình Khmer Nam Bộ. Sự dịch chuyển lao động từ nông thôn đến các khu công nghiệp, đô thị và các trung tâm kinh tế lớn đã làm thay đổi cấu trúc gia đình truyền thống, đồng thời tác động đến phương thức truyền thụ văn hóa giữa các thế hệ. Một bộ phận thanh niên Khmer rời quê hương để học tập và làm việc, dẫn đến việc thu hẹp không gian giao tiếp gia đình và giảm tần suất tham gia các hoạt động văn hóa cộng đồng tại địa phương. Trong bối cảnh đó, một số giá trị truyền thống như sử dụng tiếng Khmer trong sinh hoạt hằng ngày, thực hành các phong tục tập quán hay duy trì hoạt động kể chuyện dân gian đứng trước nguy cơ mai một.

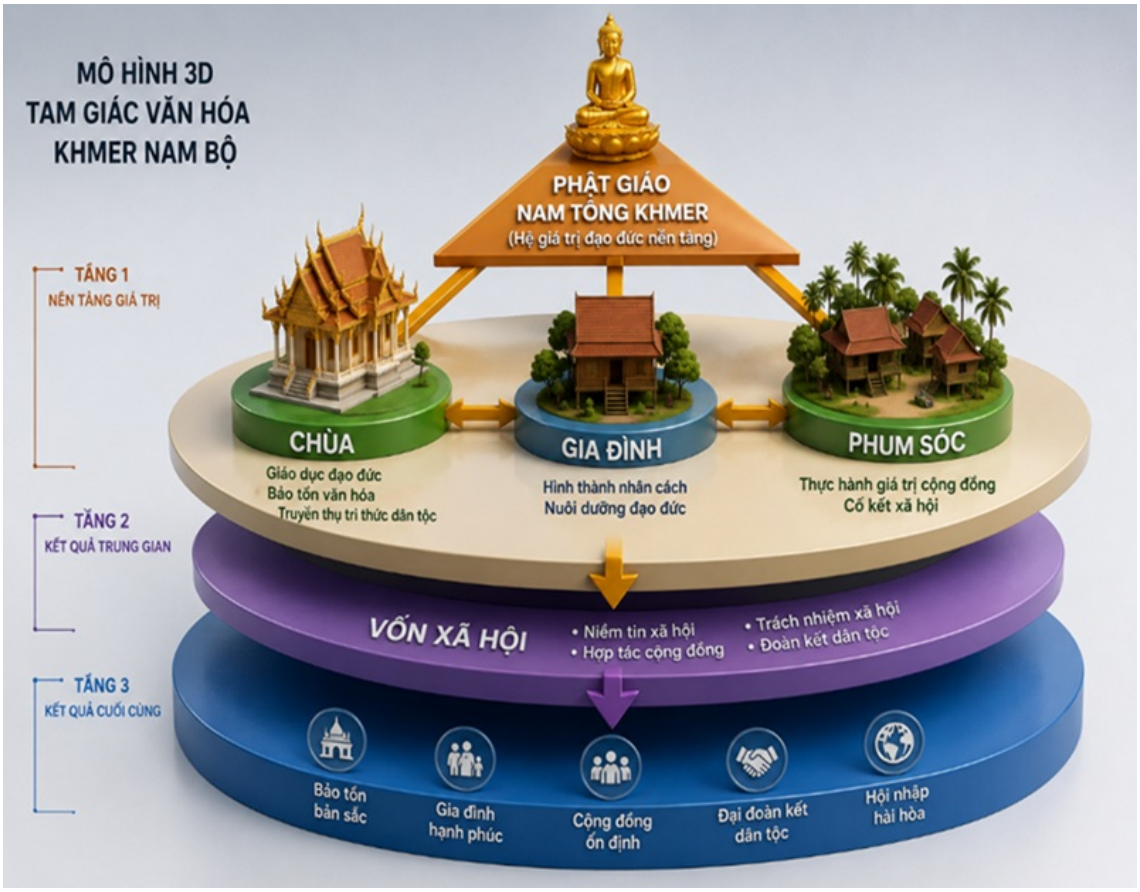
Bên cạnh những thách thức, sự phát triển của công nghệ số cũng mở ra nhiều cơ hội mới cho việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa gia đình Khmer Nam Bộ. Các chương trình số hóa di sản văn hóa, thư viện điện tử về văn hóa Khmer, các lớp học tiếng Khmer trực tuyến và các nền tảng truyền thông số đã góp phần đưa ngôn ngữ, văn học dân gian và các giá trị văn hóa truyền thống đến gần hơn với thế hệ trẻ. Nhiều truyện kể dân gian, lễ hội truyền thống và tư liệu văn hóa Khmer hiện nay đã được lưu trữ, phổ biến trên môi trường số, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận và truyền thừa di sản văn hóa trong bối cảnh mới.

Đặc biệt, công nghệ thông tin đã góp phần tăng cường kết nối giữa cộng đồng Khmer trong nước và cộng đồng người Khmer đang sinh sống, học tập ở nhiều quốc gia khác nhau. Các nền tảng số không chỉ hỗ trợ duy trì quan hệ gia đình, dòng họ mà còn tạo ra những không gian văn hóa mới để chia sẻ tri thức, kinh nghiệm và các giá trị truyền thống. Nhờ đó, gia đình Khmer tiếp tục phát huy vai trò là cầu nối giữa quá khứ và hiện tại, giữa bản sắc dân tộc và quá trình hội nhập, góp phần bảo tồn những giá trị văn hóa cốt lõi đồng thời thích ứng với yêu cầu phát triển của xã hội hiện đại.

Trong bối cảnh thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa Việt Nam, việc bảo tồn và phát huy các giá trị gia đình Khmer Nam Bộ cần được đặt trong mối quan hệ hài hòa giữa truyền thống và đổi mới. Điều đó đòi hỏi sự kết hợp giữa vai trò của gia đình, nhà chùa, cộng đồng phum sóc và các thành tựu của chuyển đổi số nhằm tạo lập môi trường thuận lợi cho việc gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc, bồi dưỡng đạo đức gia đình và phát huy nguồn lực văn hóa nội sinh phục vụ phát triển bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong kỷ nguyên mới.

Thảo luận: mô hình "Tam giác văn hóa - đạo đức Khmer Nam Bộ"

Từ các phân tích trên, có thể đề xuất mô hình:



Mô hình 3D “Tam giác văn hóa - đạo đức Khmer Nam Bộ”.

Mô hình mô tả cơ chế chuyển hóa từ hệ giá trị Phật giáo Nam tông Khmer thông qua ba thiết chế văn hóa cốt lõi gồm chùa, gia đình và phum sóc để hình thành vốn xã hội và thúc đẩy phát triển bền vững. Chuỗi vận hành của mô hình được khái quát theo logic: **Giá trị → Thiết chế → Hành vi → Vốn xã hội → Phát triển bền vững**, phản ánh mối quan hệ hữu cơ giữa giáo dục đạo đức, đời sống gia đình, cộng đồng và quá trình bảo tồn bản sắc văn hóa Khmer Nam Bộ trong bối cảnh hiện đại.

Từ góc độ Phật học ứng dụng, mô hình “Tam giác văn hóa - đạo đức Khmer Nam Bộ” cho thấy quá trình chuyển hóa từ các giá trị tôn giáo sang các chuẩn mực ứng xử xã hội thông qua các thiết chế trung gian là gia đình, nhà chùa và cộng đồng phum sóc. Đây có thể được xem là một cơ chế sản sinh vốn xã hội đặc thù của cộng đồng Khmer Nam Bộ trong tiến trình phát triển và hội nhập hiện nay.

Kết luận

Gia đình Khmer Nam Bộ là một thiết chế văn hóa đặc sắc được hình thành trong mối quan hệ hữu cơ giữa gia đình, ngôi chùa và cộng đồng phum sóc. Dưới ảnh hưởng của Phật giáo Nam tông Khmer, gia đình không chỉ thực hiện chức năng tái sản xuất xã hội mà còn là nơi truyền thụ đạo đức, bảo tồn bản sắc văn hóa

và củng cố sự cố kết cộng đồng.

Trong bối cảnh triển khai Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa Việt Nam, việc bảo tồn và phát huy các giá trị gia đình Khmer Nam Bộ không chỉ có ý nghĩa đối với cộng đồng Khmer mà còn góp phần làm phong phú hệ giá trị gia đình Việt Nam, tăng cường vốn xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong kỷ nguyên mới.

Từ góc độ Phật học ứng dụng, gia đình Khmer Nam Bộ không chỉ là nơi duy trì huyết thống và truyền thống văn hóa mà còn là không gian thực hành đạo đức đời thường, nơi các giá trị từ bi, hiếu kính, trách nhiệm và cộng sinh được chuyển hóa thành nguồn lực xã hội, góp phần xây dựng con người Việt Nam và nền văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên phát triển mới.

Tác giả: Thạc sỹ Nguyễn Hoàng Hành

Phó Vụ trưởng Vụ Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo - Bộ Dân tộc và Tôn giáo

Tài liệu tham khảo:

1] Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

2] Bộ Chính trị. (2026). *Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 về phát triển văn hóa Việt Nam trong giai đoạn mới*.

3] Giáo hội Phật giáo Việt Nam. (2017). *Kinh Pháp Cú*. Hà Nội: Nxb Tôn giáo.

4] Học viện Phật giáo Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh. (2021). *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Phật giáo Nam tông Khmer với đời sống văn hóa, xã hội Nam Bộ*. Hà Nội: Nxb Hồng Đức.

5] Lê Ngọc Văn. (2011). *Gia đình và biến đổi gia đình ở Việt Nam*. Hà Nội: Nxb Khoa học xã hội.

6] Nguyễn Hồng Dương (Chủ biên). (2015). *Gia đình Việt Nam trong tiến trình phát triển đất nước*. Hà Nội: Nxb Khoa học xã hội.

7] Phạm Tiết Khánh. (2007). *Truyện kể dân gian Khmer Nam Bộ*. Hà Nội: Nxb Văn hóa Dân tộc.

8] Phạm Tiết Khánh. (2021). *Văn hóa Khmer*. Trà Vinh: Trường Đại học Trà Vinh.

9] Sơn Phước Hoan. (2012). *Truyện cổ Khmer Nam Bộ*. Hà Nội: Nxb Văn hóa Dân tộc.

10] Thích Minh Châu (Dịch). (2013). *Trường Bộ Kinh*. Hà Nội: Nxb Tôn giáo.

11] Thích Minh Châu (Dịch). (2013). "Kinh Thiện Sinh" (*Sigālovāda Sutta*), trong *Trường Bộ Kinh* (quyển III). Hà Nội: Nxb Tôn giáo.

12] Trần Ngọc Thêm. (2021). *Cơ sở văn hóa Việt Nam*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.